

Thanh Hóa, ngày 06 tháng 7 năm 2021

## BÁO CÁO

### Công tác xét xử, thi hành án hình sự 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021 (Tại kỳ họp thứ 2 - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII)

Sáu tháng đầu năm 2021, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Thanh Hóa triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác trong điều kiện tình hình tội phạm tuy đã được kiềm chế nhưng vẫn còn có những diễn biến phức tạp; các tranh chấp dân sự, hôn nhân gia đình, khiếu kiện hành chính liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước về đất đai có nhiều khó khăn, phức tạp...

Để đảm bảo hoàn thành các yêu cầu nhiệm vụ đặt ra, Ban cán sự đảng, Lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo TAND hai cấp triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác. Đã đề ra nhiều giải pháp để tổ chức thực hiện trong Tòa án nhân dân hai cấp, các giải pháp đột phá tiếp tục tập trung vào các nhóm giải pháp về nâng cao chất lượng giải quyết các loại án, nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa; tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của Tòa án, góp phần nâng cao chất lượng bản án, quyết định của Tòa án; tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát Thẩm phán; kiểm tra thực thi nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, nhằm tạo ra sự chuyển biến căn bản trong thực hiện các nhiệm vụ công tác.

#### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

##### 1. Công tác giải quyết, xét xử các loại án:

Sáu tháng đầu năm 2021, tổng số vụ việc Tòa án nhân dân hai cấp phải giải quyết là 7.667 vụ, việc các loại (trong đó, thụ lý theo thủ tục sơ thẩm 7.317 vụ; thụ lý theo thủ tục phúc thẩm 350 vụ), so với cùng kỳ tăng 8,2% (587 vụ việc). Đã giải quyết, xét xử 5.612 vụ việc, đạt tỷ lệ giải quyết chung là 73,1%. Số vụ, việc còn lại hầu hết mới thụ lý, đang được các Tòa án giải quyết đảm bảo về thời hạn xét xử theo quy định của pháp luật, không có án quá thời hạn chuẩn bị xét xử.

Về kết quả giải quyết, xét xử từng loại án cụ thể như sau:

###### 1.1. Giải quyết, xét xử án hình sự:

- Tòa án hai cấp phải giải quyết 1.678 vụ, với 3.412 bị cáo (trong đó, thụ lý theo thủ tục sơ thẩm 1.465 vụ với 3.042 bị cáo; thụ lý theo thủ tục phúc thẩm 213 vụ với 370 bị cáo), so với cùng kỳ tăng 22% (303 vụ); đã giải quyết, xét xử 1.256 vụ với 2.342 bị cáo; tỉ lệ giải quyết đạt 74,8% về số vụ. Trong đó:

+ Cấp tỉnh thụ lý 405 vụ 870 bị cáo; giải quyết, xét xử 312 vụ 644 bị cáo; đạt tỉ lệ 77% về số vụ.

+ Cấp huyện thụ lý 1.273 vụ 2.542 bị cáo; giải quyết, xét xử 944 vụ 1.698 bị cáo; đạt tỉ lệ 74,1% về số vụ.

Trong tổng số 2.038 bị cáo đưa ra giải quyết, xét xử sơ thẩm, các Tòa án đã tuyên, gồm: Tử hình: 5 bị cáo; tù chung thân: 10 bị cáo; tù trên 15 năm đến 20 năm: 15 bị cáo; tù trên 7 năm đến 15 năm: 122 bị cáo; tù trên 3 năm đến 7 năm: 225 bị cáo; tù 3 năm trở xuống: 984 bị cáo; Phạt tù nhưng cho hưởng án treo: 437 bị cáo; Cải tạo không giam giữ: 56 bị cáo; Phạt tiền: 50 bị cáo; cảnh cáo: 01 bị cáo; trả hồ sơ cho Viện Kiểm sát điều tra bổ sung 109 bị cáo; đình chỉ 24 bị cáo (bị hại rút đơn khởi tố).

- Về giải quyết, xét xử các vụ án về tham nhũng: Tòa án nhân dân hai cấp thụ lý 12 vụ 28 bị cáo phạm các tội về tham nhũng; đã giải quyết, xét xử 10 vụ 22 bị cáo (trả hồ sơ cho VKS 02 vụ 04 bị cáo; xét xử 08 vụ 18 bị cáo); các vụ án còn lại đang trong thời hạn chuẩn bị xét xử là 02 vụ 06 bị cáo. Các Tòa án đã áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với người chủ mưu, cầm đầu, lợi dụng chức vụ chiếm đoạt tài sản lớn của Nhà nước. Hình phạt đã tuyên: Dưới 3 năm tù, 10 bị cáo; từ 3 năm đến 7 năm tù, 6 bị cáo; phạt tù những cho hưởng án treo, 02 bị cáo.

Công tác xét xử các vụ án hình sự trong 6 tháng đầu năm đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có án xét xử oan, sai, bỏ lọt tội phạm. Tòa án nhân dân hai cấp đã tăng cường phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện quy chế phối hợp, hầu hết các vụ án đều được đưa ra xét xử kịp thời, trong thời hạn luật định. Nhiều vụ án lớn, vụ án đặc biệt nghiêm trọng hoặc các vụ án được dư luận xã hội quan tâm đã được Tòa đưa ra xét xử kịp thời. Hình phạt mà Tòa án áp dụng đảm bảo nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi và nhân thân của người phạm tội, đáp ứng yêu cầu của công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình hiện nay, góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Trong số 2.038 bị cáo đã giải quyết và xét xử theo trình tự sơ thẩm, có 437 bị cáo cho hưởng án treo, chiếm tỷ lệ 21,4%; hình phạt khác không phải là hình phạt tù 107 bị cáo, chiếm 5,2%. Việc xử phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và hình phạt ngoài phạt tù được các Hội đồng xét xử xem xét, đảm bảo có căn cứ pháp luật, theo đúng quy định tại Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao, không bị Tòa án cấp phúc thẩm, giám đốc thẩm hủy, sửa án.

#### *1.2. Giải quyết, xét xử các tranh chấp và yêu cầu về Dân sự; Hôn nhân và gia đình; Kinh doanh thương mại; Phá sản; Lao động:*

Tòa án nhân dân các cấp thụ lý 5.670 vụ việc về Dân sự, Hôn nhân gia đình, Kinh doanh thương mại, Phá sản và Lao động (trong đó, thụ lý theo thủ tục sơ thẩm 5.537 vụ việc; thụ lý theo thủ tục phúc thẩm 133 vụ việc), so với cùng kỳ số phải giải quyết tăng 5,3% (288 vụ việc); đã giải quyết, xét xử 4.095 vụ việc, đạt 72,2%. Cụ thể:

- Cấp tỉnh: Thụ lý 237 vụ, việc; đã giải quyết, xét xử 135 vụ, việc, đạt tỷ lệ 56,9%. Trong đó:

- + Án dân sự giải quyết 86/159 vụ, việc.
- + Án hôn nhân và gia đình giải quyết 41/62 vụ, việc.
- + Án kinh doanh thương mại giải quyết 06/14 vụ, việc.
- + Tuyên bố phá sản giải quyết 01/01 vụ.
- + Án lao động giải quyết 01/01 vụ.

- Cấp huyện: Thụ lý 5.433 vụ, việc; đã giải quyết, xét xử 3.960 vụ việc; đạt tỷ lệ 72,88%. Trong đó:

- + Án dân sự giải quyết 604/1.128 vụ, việc.
- + Án hôn nhân và gia đình giải quyết 3.235/4.101 vụ, việc.
- + Án kinh doanh thương mại giải quyết 118/200 vụ, việc.
- + Án lao động giải quyết 03/04 vụ.

\* Trong công tác giải quyết, xét xử các vụ, việc Dân sự; Hôn nhân và gia đình; Kinh doanh thương mại; Lao động Tòa án nhân dân hai cấp đã làm tốt công tác hòa giải, các vụ, việc đều được giải quyết kịp thời, không phải đưa ra xét xử, góp phần ổn định trật tự, giữ gìn sự đoàn kết trong nội bộ nhân dân và hạn chế được khiếu nại kéo dài. Trong tổng số 3.998 vụ, việc sơ thẩm đã giải quyết, Tòa án không phải đưa ra xét xử 2.542 vụ, việc = 63,5%, cụ thể: án dân sự (đình chỉ 158 vụ, việc; công nhận sự thỏa thuận của các đương sự 200 vụ, việc); án hôn nhân và gia đình (đình chỉ 452 vụ, việc, trong đó hòa giải đoàn tụ thành 273 vụ, việc; công nhận sự thỏa thuận của đương sự 1.671 vụ, việc. Án kinh doanh thương mại (đình chỉ 33 vụ; công nhận sự thỏa thuận của các đương sự 28 vụ).

### *1.3. Giải quyết, xét xử án hành chính:*

Tòa án hai cấp phải giải quyết 102 vụ (sơ thẩm 98 vụ, phúc thẩm 04 vụ), so với cùng kỳ giảm 33,7% (52 vụ). Đã giải quyết, xét xử 51 vụ; tỷ lệ giải quyết 50 %. Trong đó:

- + Cấp tỉnh: Thụ lý 97 vụ, đã giải quyết, xét xử 48 vụ.
- + Cấp huyện: Thụ lý 05 vụ, đã giải quyết, xét xử 03 vụ.

Đối tượng khởi kiện các vụ án hành chính chủ yếu là các Quyết định hành chính, hành vi hành chính của UBND và Chủ tịch UBND các cấp về quản lý đất đai 85 vụ (chiếm 83,3%). Nhìn chung tỉ lệ giải quyết án hành chính vẫn đạt thấp so với các loại án khác, nguyên nhân vẫn là do một số UBND cấp huyện chưa phối hợp tốt trong việc cử người đại diện tham gia tố tụng và cung cấp chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án.

Trong giải quyết án hành chính, Tòa án nhân dân hai cấp đã chú trọng việc tổ chức đối thoại giữa người khởi kiện và người bị kiện, nên một số vụ án sau khi đối thoại, các bên đã thống nhất cách thức giải quyết và người khởi kiện đã rút đơn khởi kiện (11 vụ), chiếm tỷ lệ 21,5%. Bên cạnh đó, Tòa án hai cấp

thực hiện tốt công tác phối hợp với các cơ quan có liên quan để xây dựng hồ sơ vụ án, thu thập đầy đủ chứng cứ cần thiết nhằm đảm bảo giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật.

#### *1.4. Việc Quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính:*

Tòa án nhân dân cấp huyện thụ lý 217 hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính (so với cùng kỳ tăng 48 hồ sơ); đã giải quyết 210 hồ sơ, đạt tỷ lệ giải quyết 96,7%. Trong đó: đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 201 đối tượng; đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 08 đối tượng; đưa vào trường giáo dưỡng 01 đối tượng.

Hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đã được các Tòa án kịp thời mở các phiên họp để xem xét, giải quyết các hồ sơ đề nghị đã đủ điều kiện, đảm bảo việc giải quyết nhanh chóng, đúng thời hạn, không có hồ sơ tồn đọng.

### **2. Công tác kiểm tra nghiệp vụ và thi hành án hình sự:**

#### *2.1. Công tác kiểm tra nghiệp vụ:*

Tòa án nhân dân tỉnh đã kiểm tra 626 hồ sơ; nghiên cứu, xem xét 3.228 bản án, quyết định đã có hiệu pháp luật của Tòa án nhân dân cấp huyện giải quyết. Thực hiện kiểm tra các chuyên đề án ngoài tù; án tạm đình chỉ. Sau kiểm tra TAND tỉnh ban hành 05 văn bản rút kinh nghiệm chung đối với TAND cấp huyện, qua đó kịp thời yêu cầu Tòa án cấp huyện khắc phục những hạn chế, thiếu sót; kiến nghị TAND cấp cao kháng nghị 03 vụ án hình sự do vi phạm nghiêm trọng trong áp dụng pháp luật.

#### *2.2. Công tác thi hành án hình sự:*

Các bản án, quyết định khi có hiệu lực pháp luật đều được các Tòa án ra quyết định thi hành án hình sự kịp thời, tổng số là 1.590 bị án = 100%. Các Tòa án đã phối hợp với cơ quan Công an, Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp rà soát, phân loại đối tượng và theo dõi chặt chẽ đối với các bị án tại ngoại, bị án đang được hoãn, tạm đình chỉ thi hành án phạt tù theo đúng quy định của pháp luật. Tòa án nhân dân tỉnh đã xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù cho 6.135 phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại các trại giam trên địa bàn tỉnh nhân các ngày lễ lớn theo đúng quy định của pháp luật.

## **III. CÔNG TÁC CẢI CÁCH TƯ PHÁP**

### **1. Thực hiện các chủ trương của TAND tối cao về cải cách tư pháp:**

Thực hiện Chỉ thị của Tòa án Nhân dân tối cao về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính tư pháp tại Tòa án và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác. Sáu tháng đầu năm 2021, Tòa án hai cấp tập trung vào việc đổi mới các quy trình, tiếp nhận, xử lý công việc và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động của Tòa án thông qua các hoạt động như: khai thác và sử dụng có hiệu quả hệ thống truyền hình trực tuyến; tiếp tục triển khai có hiệu quả hệ thống phần mềm nội bộ Tòa án nhân dân; áp dụng hiệu quả mô hình thủ tục hành chính tư pháp một cửa, giúp công tác quản lý, điều

hành hoạt động của các Tòa án được nhanh chóng, đạt hiệu quả; thực hiện việc phân án ngẫu nhiên; công khai bản án, quyết định có hiệu lực lên Công Thông tin điện tử TAND; tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm theo tinh thần cải cách tư pháp.

Tòa án hai cấp đã tổ chức 79 phiên tòa trực tuyến rút kinh nghiệm theo tinh thần cải cách tư pháp; công khai 3.573 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân.

## **2. Về triển khai thi hành Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án:**

Thực hiện Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án và văn bản hướng dẫn của TAND tối cao, căn cứ Nghị quyết của Hội đồng tư vấn lựa chọn, bổ nhiệm Hòa giải viên, ngày 04/01/2021 Chánh án TAND tỉnh Thanh Hóa đã bổ nhiệm 35 Hòa giải viên tại TAND hai cấp (trong đó: cấp tỉnh 03 Hòa giải viên; cấp huyện 32 Hòa giải viên). Trong 6 tháng đi vào hoạt động, các Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án đã tiếp nhận 377 vụ, việc các loại; hòa giải thành 100 vụ, việc; đối thoại thành 01 vụ; Chuyển Tòa án giải quyết 159 vụ, việc.

## **3. Công tác bầu Hội thẩm nhân dân nhiệm kỳ 2021 -2026**

TAND tỉnh đã thực hiện tổng kết nhiệm kỳ Hội thẩm nhân dân 2015-2020. Đồng thời, thực hiện Công văn số 12/TANDTC-KHTC ngày 20/01/2021 của TAND tối cao, về việc thông báo số lượng Hội thẩm nhân dân nhiệm kỳ 2021 - 2026, TAND tỉnh đã ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo TAND hai cấp phối hợp với HĐND và UBMT tổ quốc cùng cấp chuẩn bị nhân sự và giới thiệu bầu Hội thẩm nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 -2026. Qua kỳ họp HĐND các cấp đã bầu được tổng số là 515 HTND (trong đó cấp tỉnh 32 và cấp huyện 483 ).

### **\* Đánh giá chung:**

Sáu tháng đầu năm 2021, Tòa án hai cấp thực hiện nhiệm vụ trong điều kiện vô cùng khó khăn, vừa đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng giải quyết các loại án, vừa bảo đảm các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 (vì đặc điểm công việc của Tòa án là hàng ngày phải tiếp xúc với số lượng lớn người dân đến từ các huyện, tỉnh khác nhau). Trong khi, số lượng các loại vụ, việc Tòa án hai cấp phải giải quyết tăng so với cùng kỳ năm trước, tính chất các vụ, việc ngày càng phức tạp.

Tuy nhiên, Tòa án hai cấp đã đưa ra nhiều giải pháp trong việc thực hiện nhiệm vụ, tỷ lệ giải quyết chung là 73,1%. Quá trình giải quyết chưa có trường hợp nào kết án oan người không phạm tội; không bỏ lọt tội phạm; tranh tụng tại phiên tòa ngày càng được tăng cường và thực chất; không có án quá thời hạn xét xử, chất lượng giải quyết các loại vụ án được nâng lên; án bị hủy, bị sửa tiếp tục được giữ ở tỉ lệ rất thấp: 6 vụ = 0,17%; thấp hơn nhiều so với tỉ lệ TAND tối cao quy định là 1,5%). Việc xử phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo được thực hiện đúng quy định của pháp luật và Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao; việc hòa giải trong giải quyết các vụ, việc về dân sự, hôn nhân và gia đình và đối thoại trong việc giải quyết án hành chính đạt tỷ lệ cao. Các lĩnh vực công tác khác tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần vào hoàn thành nhiệm vụ chung của Tòa án nhân dân.

### III. MỘT SỐ THIẾU SÓT, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

#### 1. Một số thiếu sót, hạn chế:

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác xét xử các loại án và thi hành án hình sự của hai cấp Tòa án vẫn còn tồn tại một số thiếu sót, hạn chế, cụ thể là:

- Vẫn còn có án bị hủy, bị sửa do lỗi chủ quan của Hội đồng xét xử; tỷ lệ giải quyết án dân sự; hành chính ở một số đơn vị chưa cao;

- Một số đơn vị chưa triển khai thực hiện quyết liệt các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong việc giải quyết án;

- Vẫn còn các vụ án thời hạn giải quyết vụ án phải kéo dài; phải gia hạn khi thời hạn xét xử đã hết hoặc phải tạm đình chỉ giải quyết (do không thu thập được chứng cứ hoặc chậm có kết quả cung cấp chứng cứ).

#### 2. Nguyên nhân của những thiếu sót, hạn chế:

##### - Nguyên nhân khách quan:

- + Do phải tạm hoãn phiên tòa xét xử để phòng, chống dịch bệnh Covid-19 (đối với các vụ án có đương sự, Luật sư đến từ các vùng đang có dịch).

- + Do số lượng án tăng trong khi biện chế giảm đã gây nhiều áp lực và quá tải đối với Thẩm phán và Thư ký trong việc thực hiện nhiệm vụ giải quyết án.

- + Một số cơ quan hữu quan chưa thực sự quan tâm đến công tác phối hợp với Tòa án trong việc tham gia tố tụng; cung cấp tài liệu, chứng cứ; kết quả giám định; tham gia định giá; thực hiện ủy thác tư pháp theo yêu cầu của Tòa án.

##### - Nguyên nhân chủ quan:

- + Lãnh đạo một số đơn vị chưa chỉ đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp của TAND tối cao ban hành, phù hợp với điều kiện của đơn vị để quyết tâm thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ cũng như khắc phục những hạn chế, thiếu sót.

- + Một số Thẩm phán chưa chủ động tích cực phối hợp với chính quyền và các cơ quan chuyên môn trong việc yêu cầu cung cấp chứng cứ, dẫn đến vụ án bị kéo dài.

- + Một số Thẩm phán và Hội đồng xét xử còn chủ quan, chưa thận trọng nghiên cứu kỹ hồ sơ, thu thập, đánh giá chứng cứ, thực hiện các thủ tục trình tự tố tụng, bảo đảm quyền tranh tụng của người tham gia tố tụng tại phiên tòa, dẫn đến án có sai sót, vi phạm bị hủy, sửa.

### IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

Để tiếp tục thực hiện và quyết tâm hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2021 và một số giải pháp cơ bản mà Nghị quyết của TAND tối cao đã đề ra. TAND hai cấp tỉnh Thanh Hóa xác định những nhiệm vụ trọng tâm công tác xét xử và thi hành án hình sự 6 tháng cuối năm 2021, cụ thể như sau:

1. Tiếp tục quán triệt và triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết và các văn kiện của Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và

các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội về công tác tư pháp và cải cách tư pháp liên quan đến TAND; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt Chỉ thị số 05 của Bộ chính trị về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo chuyên đề năm 2021, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương ương 4 Khóa XII về xây dựng chính đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

2. Tập trung đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án, không để xảy ra trường hợp xét xử oan người vô tội hoặc bỏ lọt tội phạm. Chú trọng làm tốt công tác hòa giải trong giải quyết các vụ, việc dân sự và đối thoại trong giải quyết các vụ án hành chính. Khắc phục triệt để việc tạm đình chỉ giải quyết vụ án thiếu căn cứ, cũng như bản án tuyên không rõ ràng, khó thi hành án. Nâng cao chất lượng xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án. Tăng cường kiểm tra nghiệp vụ và công tác thi hành án hình sự; tăng cường giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về tư pháp; đưa ra xét xử kịp thời, nghiêm minh các vụ án tham nhũng, vụ án dư luận xã hội quan tâm.

3. Làm tốt công tác tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký Tòa án và Hội thẩm nhân dân.

4. Tiếp tục triển khai thực hiện việc tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm; công khai bản án trên Cổng Thông tin điện tử Tòa án nhân dân.

5. Thực hiện nghiêm túc “Quy tắc ứng xử của CBCC Tòa án nhân dân”; tiếp tục tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

6. Tiếp tục đổi mới thủ tục Hành chính – Tư pháp nhằm bảo đảm công khai minh bạch các hoạt động của Tòa án, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi giải quyết công việc tại Tòa án.

7. Triển khai sâu rộng phong trào thi đua yêu nước trong Tòa án nhân dân hai cấp, lập nhiều thành tích hướng tới kỷ niệm 76 năm ngày truyền thống TAND (13/9/1945- 13/9/2021), tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua: “Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư” với phương châm “Gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân”.

#### **IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Đề nghị Chủ tịch UBND các cấp và Thủ trưởng các cơ quan Nhà nước (là người bị kiện trong các vụ án hành chính, hoặc người có quyền nghĩa vụ liên quan trong các vụ, việc dân sự) tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện đúng các quy định của Luật Tố tụng Hành chính về cử người đại diện tham gia tố tụng và cung cấp chứng cứ kịp thời cho Tòa án, để Tòa án giải quyết vụ án đúng thời hạn pháp luật quy định.

2. Đề nghị cơ quan Công an tiếp tục tăng cường việc ngăn chặn các loại tội phạm mạng, quy mô lớn và các hình thức tín dụng đen, gây bất ổn trong xã hội và làm phát sinh các loại tội phạm khác cũng như các tranh chấp dân sự.

3. Đề nghị các ngành, các cấp, các đoàn thể chính trị - xã hội, nghiên cứu các giải pháp để truyền truyền, giáo dục về ý thức gìn giữ truyền thống gia đình, bảo vệ quyền trẻ em, góp phần hạn chế tỉ lệ ly hôn tiếp tục gia tăng.

4. Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh quan tâm hỗ trợ kinh phí cho TAND hai cấp phục vụ công tác xét xử, ứng dụng công nghệ thông tin và tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, tạo điều kiện cho TAND 2 cấp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác xét xử và thi hành án hình sự 6 tháng đầu năm 2021, nhiệm vụ trọng tâm công tác 6 tháng cuối năm 2021 của hai cấp TAND tỉnh Thanh Hóa. Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh xin trân trọng báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa./.

*Nơi nhận:*

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban pháp chế HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo TAND tỉnh;
- Lưu VP.



Nguyễn Thị Nga